

Bản án số: 141/2017/HSPT

Ngày: 30/8/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Hiền

Thẩm phán:

Bà Nguyễn Thị Chinh

Ông Dương Xuân Tuấn

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Vân Anh – Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Thanh Hoá.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 8 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 124/2017/HSPT ngày 31 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo Vũ Văn T. Do có kháng cáo của bị cáo. Đối với bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2017 của Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Thanh Hóa.

Bị cáo có kháng cáo: Vũ Văn T - sinh năm 1988.

Sinh trú quán: Thôn M.T, xã M.L, huyện H, tỉnh Thanh Hóa; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; con ông Vũ Văn H và bà Nguyễn Thị T; vợ Nguyễn Thị Út H; Bị cáo có 02 con (con lớn sinh năm 2009, con nhỏ sinh năm 2015). Tiền án, tiền sự: Không; Tạm giữ, tạm giam từ ngày 06/3/2017 đến nay. Có mặt.

Ngoài ra còn có bị cáo Lê Văn T không kháng cáo, không bị kháng nghị.

NHẬN THẤY

Theo bản án hình sự sơ thẩm của Toà án nhân dân huyện H, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 04 giờ ngày 06/3/2017, Vũ Văn T nhắn tin và gọi điện rủ Lê Văn T đi mua ma túy. T đồng ý và gọi xe taxi của anh Vũ Văn C ở thôn V, xã Đ, huyện H đến đón Vũ Văn T rồi cả hai cùng đi ra thị xã B, tỉnh Thanh Hóa. Trên đường đến khu vực ngã tư nhà 5 tầng thị xã B thì Vũ Văn T mượn máy điện thoại di động của Lê Văn T gọi điện cho một người để hẹn mua ma túy. Sau đó,

có một người đàn ông khoảng 27 tuổi, cao khoảng 1m70, da trắng nhưng không biết tên và địa chỉ đến chỗ Vũ Văn T và Lê Văn T. Vũ Văn T đưa số tiền 10.000.000đ cho người đàn ông này. Sau khi nhận tiền người đàn ông này ngồi lên xe taxi của anh Vũ Văn C để đi lấy ma túy còn Vũ Văn T và Lê Văn T xuống xe vào quán ngồi chờ. Khoảng 10 phút sau người đàn ông đó quay lại và đưa ma túy cho Vũ Văn T và Lê Văn T rồi đi về.

Khoảng 07 giờ 10 phút cùng ngày, Vũ Văn T và Lê Văn T đi về đến UBND xã M.L thì bị lực lượng tuần tra CA huyện H yêu cầu dừng xe kiểm tra và bắt quả tang, thu giữ trong túi áo bên phải của Vũ Văn T 01 túi ni lông màu trắng có kích thước 5x10cm bên trong đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể (niêm phong ký hiệu M1) và thu giữ 01 vỏ bao thuốc lá ba số 555 bên trong đựng ba túi ni lông màu trắng viền đỏ kích thước mỗi túi 03x05cm bên trong mỗi túi đều đựng chất rắn màu trắng dạng tinh thể (niêm phong ký hiệu M2). Thu giữ 01 điện thoại di động Mobistar màu đỏ đen đã cũ của Vũ Văn T, 01 điện thoại di động Mobistar màu trắng xanh đã cũ của Lê Văn T.

Ngày 07/3/2017, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện H trưng cầu giám định trọng lượng và chất ma túy. Tại bản kết luận giám định số 740/MT-PC54 ngày 09/3/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong phong bì niêm phong ký hiệu M1 gửi giám định có tổng trọng lượng 19,968gam, qua giám định không tìm thấy thành phần ma túy thường gặp. Chất rắn màu trắng dạng tinh thể trong phong bì niêm phong ký hiệu M2 gửi giám định có tổng trọng lượng 6,991g, qua giám định có Methamphetamine.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 43/2017/HSST, ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện H đã quyết định:

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1 điều 46; Điều 20, Điều 33, Điều 53; Điều 41 BLHS năm 1999; Nghị quyết số 109/2015/QH13 ngày 27/11/2015 và Nghị quyết số 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc hội; khoản 3 Điều 7; khoản 1 Điều 249 BLHS năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T 54 (năm mươi tư) tháng tù. Hạn tù tính từ ngày 06/3/2017.

Phạt bổ sung: 10.000.000đ (mười triệu đồng) để sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên bị cáo Lê Văn T 24 tháng tù, tuyên án phí, xử lý vật chứng và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 29/6/2017, bị cáo Vũ Văn T kháng cáo với nội dung: Xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện VKSND tỉnh Thanh Hóa đề nghị: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo đã tác động gia đình tự giác nộp tiền phạt và án phí sơ thẩm, thể hiện sự ăn năn hối hận. Hoàn cảnh gia đình khó khăn (có xác nhận của địa phương). Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giảm hình phạt cho bị cáo từ 06 đến 12 tháng tù.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện tài liệu, chứng cứ, ý kiến của kiểm sát viên, bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như án sơ thẩm đã quy kết: khoảng 04 giờ ngày 06/3/2017 Vũ Văn T rủ Lê Văn T đến thị xã B mua của nam thanh niên 02 gói chất rắn màu trắng với giá 10.000.000đ. Khi về đến trước cổng UBND xã M.L, huyện H thì bị Công an huyện H bắt quả tang người và tang vật. Theo Kết luận giám định số 740/MT-54 của Phòng kỹ thuật hình sự - CA tỉnh Thanh Hóa thì gói niêm phong ký hiệu M1 có trọng lượng 19,968gam "*không có thành phần ma túy thường gặp*"; gói niêm phong ký hiệu M2 có trọng lượng 6,991gam với "*hàm lượng*" Methamphetamine theo Kết luận giám định số 1312/MT-PC54 ngày 07/6/2017 là **62,97%**,

Vì vậy bị cáo chỉ phải chịu trách nhiệm về số ma túy thuộc gói niêm phong ký hiệu M2 là 6,991gam, tương đương với 4,402gam Methamphetamine.

Hành vi của bị cáo Vũ Văn T mua ma túy về với mục đích để sử dụng và bán kiếm lời, nhưng về đến UBND xã M.L thì bị Công an huyện H yêu cầu dừng xe kiểm tra và bắt quả tang thu giữ toàn bộ số ma túy trên, nên hành vi của bị cáo bị xét xử và tuyên về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, là phù hợp.

Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo thấy rằng:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, sau khi xét xử sơ thẩm đã tác động gia đình tự giác nộp toàn bộ số tiền phạt và án phí (10.200.000đ), thể hiện sự ăn năn hối cải. Hoàn cảnh gia đình khó khăn, các con con nhỏ (có xác nhận của chính quyền địa phương). Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, có thêm tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy cần chấp nhận kháng cáo của bị cáo và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, giảm cho bị cáo một phần hình phạt để bị cáo thấy sự khoan hồng của pháp luật yên tâm cải tạo sớm trở thành người có ích cho xã hội.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không phải chịu án phí HSPT vì kháng cáo được chấp nhận để sửa.

Vì các lẽ trên.

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 248; Điểm c khoản 1 Điều 249 BLTTHS

QUYẾT ĐỊNH:

Sửa bản án số 43/2017/HSST, ngày 27/6/2017 của Toà án nhân dân huyện H về hình phạt.

Áp dụng: Khoản 1, 5 Điều 194, điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 53; Điều 33 BLHS.

Xử phạt: Bị cáo Vũ Văn T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Hạn tù tính từ ngày 06/3/2017.

Về hình phạt bổ sung và án phí HSST, bị cáo đã nộp xong theo biên lai thu tiền số 1021, ngày 11/8/2017, tại Chi cục THA dân sự huyện H.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- TAND Cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- TAND huyện H;
- Công an huyện H;
- THA huyện H;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ; Toà Hsự.

Lê Thị Hiền